

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 151/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018, Giữa:

Nguyên đơn : Anh Lê Xuân L, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn N1, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tổ tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân L và chị Hoàng Thị P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Xuân L và chị Hoàng Thị P thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh L và chị P có một con chung Lê Xuân B, sinh ngày 18/4/2015, chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 10/2018 đến khi con thành niên và có khả năng lao

động. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản, quyền sử dụng đất và công nợ chung: Anh L và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Xuân L phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0006722 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống. Chấp nhận anh L đã nộp đủ tiền án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Tình